BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 128 /2016/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2016*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
Số: 2774
ĐẾN Ngày: 22.8.16
Chuyển: ...

THÔNG TƯ

Quy định miễn, giảm thuế xuất khẩu đối với các sản phẩm thân thiện với môi trường; sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải quy định tại Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/06/2005;

Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/04/2016;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/08/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 2030/VPCP-KTTH ngày 28/3/2016 của Văn phòng Chính phủ.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định miễn, giảm thuế xuất khẩu đối với các sản phẩm thân thiện với môi trường; sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải quy định tại Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (sau đây gọi là Nghị định số 19/2015/NĐ-CP).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định miễn, giảm thuế xuất khẩu đối với các sản phẩm thân thiện với môi trường; sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải quy định tại Khoản 12 Phụ lục III Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu

đãi, hỗ trợ ban hành kèm theo Nghị định số 19/2015/NĐ-CP.

2. Từ ngày Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 có hiệu lực thi hành thực hiện miễn thuế xuất khẩu đối với các sản phẩm thân thiện môi trường, sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải theo quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh xuất khẩu các sản phẩm thân thiện với môi trường; sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải quy định tại Khoản 12 Phụ lục III Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi, hỗ trợ ban hành kèm theo Nghị định số 19/2015/NĐ-CP.

Điều 3. Miễn, giảm thuế xuất khẩu

1. Miễn thuế xuất khẩu đối với các sản phẩm thân thiện với môi trường có tên trong Biểu thuế xuất khẩu và có văn bản chứng nhận Nhãn xanh Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường và giảm 50% mức thuế xuất khẩu (trường hợp mức thuế xuất khẩu sau khi giảm thấp hơn mức sàn khung thuế suất do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định thì sẽ áp dụng mức sàn khung thuế suất thuế xuất khẩu) đối với các sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải có tên trong Biểu thuế xuất khẩu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng nhận theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP kể từ ngày Nghị định số 19/2015/NĐ-CP có hiệu lực thi hành.

2. Trường hợp sản phẩm thân thiện với môi trường, sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải xuất khẩu nêu tại khoản 1 Điều này không có tên trong Biểu thuế xuất khẩu thì khi xuất khẩu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 182/2015/TT-BTC ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế.

3. Trường hợp sản phẩm thân thiện với môi trường, sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải xuất khẩu nêu tại khoản 1 Điều này đã nộp thuế xuất khẩu vượt quá số tiền được miễn, giảm thì số thuế nộp thừa được xử lý theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (sau đây gọi là Thông tư số 38/2015/TT-BTC).

Điều 4. Hồ sơ hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế xuất khẩu

1. Hồ sơ hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế xuất khẩu thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTC và có bản chụp văn bản chứng nhận Nhãn xanh Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc bản chụp chứng nhận sản phẩm từ hoạt động tái chế, xử lý chất thải của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Các nội dung khác liên quan thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu không nêu tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13.

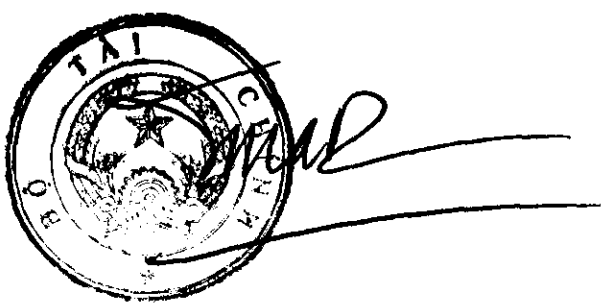
Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2016.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Tài chính để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát NDTC, Tòa án NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ và Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ CST (P_{XNK}).(176)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Vũ Thị Mai